TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2022/QĐ-TA	*Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 28 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Ông Lê Hoàng Hải.

2. Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Minh Hằng.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: "Đưa vào trường giáo dưỡng" theo Quyết định mở phiên họp số: 11/QĐ-TA ngày 19 tháng 7 năm 2022 đối với:

Họ và tên: Hồ Văn H; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 13 tháng 6 năm 2006;

CMMD số: 058206009450 Cấp ngày: 12/01/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 4/12; Nghề nghiệp: không;

Nguyên quán: Ninh Thuận

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Tiền án: không.

Tiền sự:

- Ngày 22/8/2021 có hành vi trộm cắp tài sản tại khu phố 3, phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, bị Công an phường Kinh Dinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt cảnh cáo.

- Ngày 16/12/2021 có hành vi trộm cắp tài sản tại khu phố 1, phường Đài Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, bị Công an phường Đài Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt cảnh cáo.

- Ngày 18/12/2021 cùng đồng bọn có hành vi trộm cắp tài sản tại khu phố 7, phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Ngày 07/01/2022 Công an phường Kinh Dinh tham mưu Chủ tịch UBND phường Kinh Dinh ra quyết định số 07/QĐ-XPTT ngày 07/01/2022 về việc: "Áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn" theo Nghị định 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ.

- Ngày 28/02/2022 cùng đồng bọn có hành vi gây mất trật tự công cộng tại khu phố 1, phường Đạo Long, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Công an phường Đạo Long tiến hành lập hồ sơ ban đầu bàn giao cho Công an phường Kinh Dinh tiến hành xử lý theo quy định.

- Ngày 24/6/2022 Chủ tịch UBND phường Kinh Dinh giử công văn đề nghị Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xem xét đưa Hồ Văn H vào trường giáo dưỡng.

Con ông Hồ Thanh H, sinh năm: 1980 (đã chết) và bà Phan Thị H, sinh năm: 1978 (hiện nay không rõ).

Hồ Văn H vắng mặt tại phiên họp không có lý do.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông Trần Thanh Hải – Phó trưởng Công an phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Theo văn bản ủy quyền số: 1441 ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Trưởng Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. (Có mặt tại phiên họp).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận: Bà Lê Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên. (Có mặt tại phiên họp).

3. Đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng: Bà Lê Thị H, sinh năm: 1953 (Bà nội của Hồ Văn H).

Vắng mặt tại phiên họp không có lý do.

NHẬN THẤY:

Do nhiều lần trộm cắp tài sản, nên Hồ Văn H bị Chủ tịch UBND phường Kinh Dinh ban hành Quyết định số: 07/QĐ-XPTT ngày 07/01/2022 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn là 06 tháng nhưng Hồ Văn H không có tiến bộ. Ngày 28/02/2022, Hồ Văn H cùng đồng bọn tiếp tục thực hiện hành vi gây mất trật tự công cộng. Do đó, ngày 24/6/2022 Chủ tịch UBND phường Kinh Dinh ban hành đề nghị số: 02/ĐN-UBND về việc: "Kiểm tra hồ sơ để đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng" đối với Hồ Văn H.

Ngày 11/7/2022 Trưởng Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Văn bản số: 1331/ĐN-CATP, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với Hồ Văn H với thời gian là 24 tháng.

Tại phiên họp:

Người đại diện của Cơ quan đề nghị, ông Trần Thanh Hải trình bày: Căn cứ vào các hành vi vi phạm của Hồ văn H, cùng với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Nhận thấy, Hồ Văn H đã bị Chủ tịch UBND phường Kinh Dinh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Nghị định số: 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên, Hậu không có tiến bộ, mà còn tiếp tục có hành vi cùng đồng bọn gây mất trật tự công cộng. Tại Văn bản số: 1331/ĐN-CATP ngày 11/7/2022, Trưởng Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ra Quyết định áp

dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Hồ Văn H vào trường giáo dưỡng với thời gian là 24 tháng. Tại phiên họp hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm vẫn giữ nguyên mức đề nghị.

Người bị đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng là Hồ Văn H và Người đại diện hợp pháp của H là bà Lê Thị H vắng mặt tại phiên họp không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia phiên họp thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Còn người bị đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng là Hồ Văn H và người đại diện hợp pháp của H là bà Lê Thị H vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng là không chấp hành pháp luật. Đề nghị Thẩm phán chủ trì phiên họp căn cứ vào Điều 19 của Pháp lệnh, tiến hành giải quyết hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Hồ Văn H là người đã đủ 14 tuổi nhưng dưới 18 tuổi, đủ năng lực nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác và gây mất trật tự công cộng là vi phạm pháp luật. Mặc dù đã bị Chủ tịch UBND phường Kinh Dinh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường nhưng không chịu rèn luyện bản thân, mà còn tiếp tục gây rối trật tự công cộng. Do đó, ngày 24/6/2022 Chủ tịch UBND phường Kinh Dinh ban hành đề nghị số: 02/ĐN-UBND về việc: "Kiểm tra hồ sơ để đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng" đối với Hồ Văn H là có căn cứ pháp luật. Hồ sơ đề nghị đảm bảo tính pháp lý, Kiểm sát viên thống nhất với ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của Trưởng Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Hồ Văn H vào trường giáo dưỡng với thời gian là 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Người đại diện Cơ quan đề nghị, Người bị đề nghị, đại diện hợp pháp của người bị đề nghị và Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và trình tự, thủ tục lập hồ sơ:

Ngày 07/01/2022 Hồ Văn H bị Chủ tịch UBND phường Kinh Dinh ban hành Quyết định số: 07/QĐ-XPTT ngày 07/01/2022 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn là 06 tháng. Chưa chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thì lại tiếp tục cùng đồng bọn thực hiện hành vi gây mất trật tự công cộng. Do đó, ngày 24/6/2022 Chủ tịch UBND phường Kinh Dinh ban hành đề nghị số: 02/ĐN-UBND về việc: "Kiểm tra hồ sơ để đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng" đối với Hồ Văn H là có căn cứ pháp luật.

Sau đó, hồ sơ được chuyển đến Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kiểm tra để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với Hồ Văn H. Thấy rằng:

Hồ sơ đề nghị đưa Hồ Văn H vào trường giáo dưỡng là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục; Phù hợp với Điều 91, 92, 99 và Điều 100 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[1.2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng:

Theo điểm b khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 9 của Nghị quyết số: 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân: Thì thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với Hồ Văn H là 06 tháng, kể từ ngày H thực hiện lần cuối một trong những hành vi vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 92 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy: Ngày 28/02/2022 là ngày Hồ Văn H thực hiện lần cuối hành vi gây rối trật tự công cộng, bị Công an phường Đạo Long lập hồ sơ bàn giao cho Công an phường Kinh Dinh tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật. Tính đến ngày 28/7/2022 là ngày Tòa án công bố Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Hồ Văn H vào trường giáo dưỡng thì thời hiệu vẫn còn.

[1.3] Về sự vắng mặt của người bị đề nghị và người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng:

Sau khi kiểm tra, xem xét Bản tường trình ngày 20/6/2022 của Hồ Văn H và Biên bản tống đạt Quyết định mở phiên họp cho Hồ Văn H và bà Lê Thị H; cùng với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập tại hồ sơ. Căn cứ vào Điều 19 của Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết vắng mặt Hồ Văn H và bà Lệ Thị H theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Thấy rằng: Hồ Văn H là người chưa thành niên, đủ 14 tuổi nhưng dưới 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, đã bị Chủ tịch UBND phường Kinh Dinh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục vi phạm pháp luật. Trong thời gian 06 tháng, Hồ Văn H đã thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Hồ Văn H thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với mức độ ngày càng nhiều hơn, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Việc phải đưa Hồ Văn H vào trường giáo dưỡng một thời gian dài để tạo điều kiện cho H học văn hóa, học nghề, lao động, sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của nhà trường nhằm giúp H trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội sau này là hoàn toàn cần thiết. Xét đề nghị của Trưởng Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc đưa Hồ Văn H vào trường giáo dưỡng với thời gian 24 tháng là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng đối với: Hồ Văn H, sinh ngày 13 tháng 6 năm 2006.

2. Thời gian chấp hành tại trường giáo dưỡng là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào trường giáo dưỡng.

3. Người bị đề nghị, Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Trưởng Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm chủ trì, phối hợp với UBND phường Kinh Dinh để đưa Hồ Văn H vào Trường giáo dưỡng.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. PR-TC;
- Công an Tp. PR-TC;
- Trường giáo dưỡng;
- UBND phường Kinh Dinh;
- Người bị đề nghị;
- ĐDHP của người bị đề nghị;
- Lưu: Hồ sơ ADBPXLVPHC.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Hải

(6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.

Đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là người thực hiện hành vi xâm phạm tài sản của tổ chức trong nước hoặc nước ngoài; tài sản, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm của công dân, của người nước ngoài; vi phạm trật tự, an toàn xã hội 02 lần trở lên trong 06 tháng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định.

15. *Người không có năng lực trách nhiệm hành chính* là người thực hiện hành vi vi phạm hành chính trong khi đang mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.

2. Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính được quy định như sau:

a) Thời hiệu áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 01 năm, kể từ ngày cá nhân thực hiện hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 90; 06 tháng, kể từ ngày cá nhân thực hiện hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 90 hoặc kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối một trong những hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều 90; 03 tháng, kể từ ngày cá nhân thực hiện hành vi vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 90 của Luật này;

b) Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng là 01 năm, kể từ ngày cá nhân thực hiện hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 92; 06 tháng, kể từ ngày cá nhân thực hiện hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 92 hoặc kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối một trong những hành vi vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 92 của Luật này;

c) Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là 01 năm, kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối một trong các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 94 của Luật này;

d) Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 03 tháng, kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật này.

Điều 7. Thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính

1. Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

2. Cá nhân bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nếu trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính hoặc 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Điều 8. Cách tính thời gian, thời hạn, thời hiệu trong xử lý vi phạm hành chính

1. Cách tính thời hạn, thời hiệu trong xử lý vi phạm hành chính được áp dụng theo quy định của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp trong Luật này có quy định cụ thể thời gian theo ngày làm việc.

2. Thời gian ban đêm được tính từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ ngày hôm sau.

Điều 93. Biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc

1. Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là biện pháp xử lý hành chính áp dụng đối với người có hành vi vi phạm pháp luật quy định tại Điều 94 của Luật này để lao động, học văn hoá, học nghề, sinh hoạt dưới sự quản lý của cơ sở giáo dục bắt buộc.

2. Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc từ 06 tháng đến 24 tháng.

Điều 94. Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc

1. Đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là người thực hiện hành vi xâm phạm tài sản của tổ chức trong nước hoặc nước ngoài; tài sản, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm của công dân, của người nước ngoài; vi phạm trật tự, an toàn xã hội 02 lần trở lên trong

06 tháng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định.

2. Không áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với các trường hợp sau đây:

a) Người không có năng lực trách nhiệm hành chính;

b) Người chưa đủ 18 tuổi;

c) Nữ trên 55 tuổi, nam trên 60 tuổi;

d) Người đang mang thai có chứng nhận của bệnh viện;

đ) Phụ nữ hoặc người duy nhất đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi được Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú xác nhận.

Điều 101. Lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc

1. Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với đối tượng quy định tại Điều 94 của Luật này được thực hiện như sau:

a) Đối với người vi phạm có nơi cư trú ổn định thì Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Hồ sơ đề nghị gồm có bản tóm tắt lý lịch; tài liệu về các hành vi vi phạm pháp luật của người đó; biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đã áp dụng; bản tường trình của người vi phạm hoặc của người đại diện hợp pháp của họ và các tài liệu khác có liên quan;

b) Đối với người không cư trú tại nơi có hành vi vi phạm pháp luật thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải xác minh; trường hợp xác định được nơi cư trú thì có trách nhiệm chuyển người đó kèm theo biên bản vi phạm về địa phương để xử lý; trường hợp không xác định được nơi cư trú của người đó thì lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Hồ sơ đề nghị gồm có biên bản vi phạm; bản tóm tắt lý lịch; tài liệu về các hành vi vi phạm pháp luật của người đó; bản trích lục tiền án, tiền sự; biện pháp giáo dục đã áp dụng (nếu có); bản tường trình của người vi phạm hoặc của người đại diện hợp pháp của họ;

c) Công an cấp xã có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp thu thập các tài liệu và lập hồ sơ đề nghị quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này.

2. Trường hợp người vi phạm do cơ quan Công an cấp huyện hoặc Công an cấp tỉnh trực tiếp phát hiện, điều tra, thụ lý trong các vụ vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự mà thuộc đối tượng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định tại Điều 94 của Luật này thì cơ quan Công an đang thụ lý vụ việc tiến hành xác minh, thu thập tài liệu và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với người đó.

Hồ sơ đề nghị gồm có bản tóm tắt lý lịch; tài liệu về các hành vi vi phạm pháp luật của người đó; biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đã áp dụng; bản tường trình của người vi phạm hoặc của người đại diện hợp pháp của họ.

3. Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, cơ quan đã lập hồ sơ phải thông báo cho người bị đề nghị áp dụng hoặc người đại diện của họ về việc lập hồ sơ. Những người này được quyền đọc hồ sơ và ghi chép các nội dung cần thiết trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo. Sau khi người bị áp dụng hoặc người đại diện của họ đọc xong hồ sơ thì hồ sơ được gửi cho Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện.
Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và chuyển Trưởng Công an cùng cấp.

Điều 16. Lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính (Nghị định 81/2013/NĐ-CP)

1. Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với đối tượng thực hiện hành vi vi phạm quy định tại Khoản 3, Khoản 5 Điều 90 Luật xử lý vi phạm hành chính khi đối tượng đã ít nhất hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi vi phạm đó trong 06 tháng.

2. Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc đối với đối tượng thực hiện hành vi vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều 92, Khoản 1 Điều 94 Luật xử lý vi phạm hành chính khi đối tượng đó đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và đã ít nhất hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi vi phạm đó trong 06 tháng.

3. Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc không áp dụng đối với người đang tham gia các chương trình cai nghiện ma túy tại cộng đồng theo quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy.

Điều 17. Thông báo về việc lập hồ sơ và kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính

1. Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị quy định tại Khoản 4 Điều 97, Khoản 3 Điều 99, Khoản 3 Điều 101 và Khoản 3 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan đã lập hồ sơ phải thông báo bằng văn bản cho người bị áp dụng hoặc cha, mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên về việc lập hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu rõ biện pháp xử lý hành chính áp dụng trong hồ sơ đề nghị, quyền được đọc, ghi chép và sao chụp những nội dung cần thiết trong hồ sơ của người nhận được thông báo.

2. Việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính quy định tại Khoản 1 Điều này do Công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã, Trưởng phòng tư pháp cấp huyện thực hiện phải bảo đảm sự phù hợp, đầy đủ theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính đối với các vấn đề sau:

a) Các tài liệu, giấy tờ trong hồ sơ đề nghị theo quy định tại Khoản 3 Điều 97; Khoản 1, khoản 2 Điều 99; Khoản 1, khoản 2 Điều 101; Khoản 1, Khoản 2 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính;

b) Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính quy định tại Khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính quy định tại Điều 90, Điều 92, Điều 94 và Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính;

c) Thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị; trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định.

3. Văn bản kiểm tra tính pháp lý phải có chữ ký của người có thẩm quyền kiểm tra và được đóng dấu; đối với cấp xã phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã. Văn bản kiểm tra tính pháp lý được gửi kèm hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Điều 18. Trách nhiệm của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính khi thi hành công vụ

1. Khi tiến hành xử phạt vi phạm hành chính hoặc xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, người có thẩm quyền phải:

a) Có lệnh thi hành công vụ, mặc trang phục, sắc phục, phù hiệu của ngành theo quy định;

b) Xử lý kịp thời, đúng tính chất, mức độ vi phạm, đúng quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, điều lệnh, điều lệ, quy chế của từng ngành;

c) Có thái độ hòa nhã, nghiêm túc, không gây phiền hà, sách nhiễu, đòi, nhận tiền, tài sản khác của người vi phạm hoặc dung túng, bao che người vi phạm; không được vi phạm các điều cấm.

2. Người có hành vi vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này hoặc vi phạm quy định về những hành vi bị nghiêm cấm tại Điều 12 Luật xử lý vi phạm hành chính hoặc vi phạm quy định khác của pháp luật, thì tùytheo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại phải bồi hoàn theo quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước.

Điều 107. Gửi quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để thi hành

Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính có hiệu lực, Tòa án nhân dân đã ra quyết định phải gửi cho người bị áp dụng, Trưởng Công an cấp huyện và Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện nơi đã gửi hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú và các cơ quan hữu quan để thi hành theo quy định của pháp luật; quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng còn được gửi cho cha mẹ hoặc người đại diện hợp pháp của họ.

Nơi nhận:
- Ghi theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại TAND;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 04:</u>

(1) và (3) Ghi tên Toà án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Toà án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân quận N, thành phố C).

(2) Trường hợp Toà án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì bỏ cụm từ "(không áp dụng)".

(4) Ghi địa điểm Toà án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Toà án nhân dân quận N, thành phố C).

(5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.

(6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.

(7) và (9) Trường hợp Toà án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; trường hợp Toà án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.

(8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị và thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.